

Số: /KH-BYT

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH**Triển khai Chiến dịch 100 ngày tạo lập, cập nhật
Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID thông qua liên thông dữ liệu
khám sức khỏe và khám bệnh, chữa bệnh.**

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số;

Căn cứ kết luận, chỉ đạo của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại cuộc họp Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong hệ thống chính trị ngày 25 tháng 6 năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 214/NQ-CP ngày 23/7/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ về thúc đẩy tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện;

Căn cứ Quyết định số 1272/QĐ-BYT ngày 05/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt kế hoạch triển khai nhiệm vụ khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần cho người dân;

Bộ Y tế ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chiến dịch 100 ngày tạo lập, cập nhật Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID thông qua liên thông dữ liệu khám sức khỏe và khám bệnh, chữa bệnh (gọi chung là Chiến dịch), cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU VÀ PHẠM VI TRIỂN KHAI**1. Mục tiêu**

Triển khai đồng bộ trên phạm vi toàn quốc việc kết nối, liên thông dữ liệu khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc và các dữ liệu sức khỏe liên quan từ các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; Bảo hiểm xã hội Việt Nam lên Cổng dữ liệu sức khỏe của Bộ Y tế, từng bước hình thành Cơ sở dữ liệu sức khỏe cá nhân thống nhất, phục vụ quản lý sức khỏe toàn dân theo vòng đời và nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành ngành y tế trên nền tảng dữ liệu số. Đồng thời, kết nối, đồng bộ dữ liệu để tạo lập, kích hoạt và sử dụng thực chất Sổ Sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID, bảo đảm mỗi người dân có một Sổ Sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai phải được thực hiện đồng bộ tại tất cả các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; bảo đảm thống nhất về quy trình nghiệp vụ, tiêu chuẩn kỹ thuật, cấu trúc dữ liệu và chế độ báo cáo.

- Các nhiệm vụ phải được triển khai ngay sau khi Kế hoạch được ban hành; không chờ hoàn thành toàn bộ hạ tầng hoặc phần mềm mới tổ chức thực hiện.

- Các đơn vị chủ động triển khai song song các nhiệm vụ: Chuẩn bị hạ tầng; Kết nối hệ thống; Cấp tài khoản; Tập huấn; Thu thập dữ liệu; Kiểm tra chất lượng; Đồng bộ lên VNeID.

- Bảo đảm chất lượng dữ liệu: Dữ liệu gửi hoặc đồng bộ lên Cổng dữ liệu sức khỏe phải đảm bảo: Đúng với hồ sơ khám sức khỏe của người dân; Đầy đủ các trường thông tin bắt buộc; Không trùng lặp; Có khả năng đối soát với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và được ký số theo quy định.

- Bảo đảm tuyệt đối về an toàn thông tin, an ninh mạng trong quá trình tổ chức triển khai.

- Việc triển khai phải được tập trung ưu tiên, quyết liệt, khoa học, chất lượng, hiệu quả với sự tham gia của toàn bộ hệ thống chính trị, các cấp, các ngành từ Trung ương đến cấp xã theo nguyên tắc rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ kết quả, rõ trách nhiệm và rõ thẩm quyền.

3. Phạm vi triển khai

- Về thời gian thực hiện: 100 ngày, bắt đầu từ ngày 08/07/2026 đến ngày 15/10/2026.

- Về địa bàn triển khai: trên phạm vi toàn quốc, triển khai tại Trung ương là Bộ Y tế, Bộ Công an; triển khai tại địa phương là Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố, được triển khai đến cấp xã, thôn, xóm, tổ dân cư, tổ dân phố...

- Về nhiệm vụ triển khai: (1) Xây dựng Cơ sở dữ liệu sức khỏe cá nhân trên cơ sở thu thập dữ liệu khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc từ các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và dữ liệu khám bệnh của người dân được chia sẻ, đồng bộ từ Bảo hiểm xã hội Việt Nam. (2) Khởi tạo, cập nhật, đảm bảo mỗi người dân có một Sổ Sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI CHIẾN DỊCH

Danh mục các nhiệm vụ tại Phụ lục số 01 kèm theo.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở Kế hoạch này, Sở Y tế các tỉnh/thành phố xây dựng, tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố ban hành kế hoạch và chủ động triển khai, chuẩn bị bố trí đầy đủ nguồn lực về con người, hạ tầng kỹ thuật, phần cứng, phần mềm và kinh phí để thực hiện nhiệm vụ đã được phân công đảm bảo rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả.

2. Sở Y tế các tỉnh/thành phố chỉ đạo tổ chức khởi tạo Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID cho người dân; chỉ đạo các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và Trạm y tế theo thẩm quyền quản lý tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí, thu thập, cập nhật dữ liệu lên Cổng dữ liệu sức khỏe của Bộ Y tế; chỉ đạo các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập và tư nhân trên địa bàn quản lý thực hiện liên thông dữ liệu khám, chữa bệnh của đối tượng không bảo hiểm y tế về Cổng dữ liệu sức khỏe của Bộ Y tế.

3. Trong quá trình thực hiện, tùy điều kiện cụ thể để lồng ghép các nhiệm vụ và phối hợp triển khai thông suốt, đảm bảo tiến độ và chất lượng sản phẩm.

4. Sở Y tế các tỉnh/thành phố và các đơn vị được phân công thực hiện nhiệm vụ tại Mục III của Kế hoạch này, định kỳ hàng tuần có trách nhiệm báo cáo kết quả về Bộ Y tế (qua Cục Quản lý Khám, chữa bệnh) để tổng hợp và báo cáo cấp có thẩm quyền.

5. Cục Quản lý Khám, chữa bệnh đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện các nội dung tại Kế hoạch đảm bảo nội dung, kết quả và tiến độ đề ra.

6. Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị liên quan kịp thời phản ánh về Bộ Y tế (qua Cục Quản lý Khám, chữa bệnh hoặc Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia) để tiếp thu, tổng hợp, hướng dẫn, giải quyết theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Trung ương Đảng (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các đồng chí Thứ trưởng;
- Các Bộ, CQ ngang Bộ, CQ thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố;
- Các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Y tế;
- Sở Y tế các tỉnh, thành phố;
- Lưu: VT, K2ĐT

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Tri Thức

Phụ lục 01
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN
(Kèm theo Kế hoạch số ~~464~~/KH-BYT ngày 08 / 7 /2026)

STT	Tên nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
1	Hoàn thiện thể chế				
1.1	Ban hành biểu mẫu khám sức khỏe định kỳ	Cục Quản lý khám, chữa bệnh	Cục Phòng bệnh; Cục Bà mẹ và Trẻ em	Quyết định của Bộ Y tế.	10/07/2026
1.2	Ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 1551/QĐ-BYT	Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia	Cục Quản lý khám, chữa bệnh	Quyết định của Bộ Y tế.	10/07/2026
1.3	Ban hành quy chế quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng Công dữ liệu sức khỏe của Bộ Y tế	Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia	Cục Quản lý khám, chữa bệnh	Quyết định của Bộ Y tế.	10/07/2026
2	Hình thành Cơ sở dữ liệu sức khỏe cá nhân				
2.1	Kết nối, đồng bộ dữ liệu từ Bảo hiểm xã hội Việt Nam	Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia	Bảo hiểm xã hội Việt Nam	Dữ liệu khám bệnh được đồng bộ về Cơ sở dữ liệu sức khỏe cá nhân của Bộ Y tế	15/07/2026 Và thực hiện thường xuyên

2.2	Kết nối, đồng bộ dữ liệu người hiến máu	Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia	Cục Quản lý khám, chữa bệnh; Viện Huyết học và Truyền máu Trung ương; Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Dữ liệu người hiến máu được đồng bộ về Cơ sở dữ liệu sức khỏe cá nhân của Bộ Y tế	15/07/2026 Và thực hiện thường xuyên
3	Khởi tạo Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID				
3.1	Xây dựng quy trình thu thập, khởi tạo Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID	Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia	Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội (C06), Bộ Công an	Quyết định của Bộ Y tế.	10/07/2026
3.2	Thu thập thông tin của người dân phục vụ khởi tạo Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID	Sở Y tế các tỉnh, thành phố	Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Thông tin người dân trên địa bàn tỉnh được thu thập.	31/08/2026
3.3	Khởi tạo Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID	Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội (C06), Bộ Công an	Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia	Người dân trên địa bàn tỉnh được khởi tạo Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID	31/08/2026
4	Triển khai Cổng dữ liệu sức khỏe của Bộ Y tế				
4.1	Tập huấn, hướng dẫn sử dụng cho các Sở Y tế	Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia	Sở Y tế các tỉnh, thành phố	100% đầu mối được tập huấn trước khi triển khai	Trước 15/7/2026

4.2	Tập huấn, hướng dẫn sử dụng cho các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Sở Y tế các tỉnh, thành phố	Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia	100% đầu mỗi được tập huấn trước khi triển khai	Trước 15/7/2026
4.3	Đôn đốc các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đăng ký tài khoản trên Hệ thống quản lý quốc gia về hành nghề và hoạt động khám bệnh, chữa bệnh	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh	Sở Y tế các tỉnh, thành phố	100% cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện khám sức khỏe đăng ký tài khoản.	Trước 10/7/2026
4.4	Cấp tài khoản sử dụng, tài khoản liên thông trên Cổng dữ liệu sức khỏe của Bộ Y tế	Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia	Sở Y tế các tỉnh, thành phố	100% Sở Y tế và các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện khám sức khỏe được cấp tài khoản	Trước 10/07/2026
4.5	Cập nhật dữ liệu khám sức khỏe lên Cổng dữ liệu sức khỏe của Bộ Y tế	Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia	Dữ liệu khám sức khỏe định kỳ thực hiện trước ngày 1/7/2026 được cập nhật lên Cổng dữ liệu sức khỏe của Bộ Y tế	31/07/2026
4.6	Triển khai liên thông dữ liệu khám sức khỏe qua API	Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia và các đơn vị cung cấp phần mềm	Dữ liệu được cập nhật đầy đủ, đúng cấu trúc.	31/08/2026
4.7	Triển khai liên thông dữ liệu khám chữa bệnh đối tượng người bệnh không bảo hiểm y tế qua API	Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia và các đơn vị cung cấp phần mềm	Dữ liệu được cập nhật đầy đủ, đúng cấu trúc	31/8/2026

5	Đảm bảo chất lượng dữ liệu	Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia; Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội (C06), Bộ Công an	Dữ liệu gửi lên Cổng dữ liệu sức khỏe của Bộ Y tế đảm bảo “đúng, đủ, sạch, sống”	Thực hiện thường xuyên
6	Kết nối, đồng bộ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về Dân cư	Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia	Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội (C06), Bộ Công an; Trung tâm Dữ liệu quốc gia (C12), Bộ Công an	Dữ liệu khám sức khỏe được đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về Dân cư	Thực hiện thường xuyên
7	Tạo lập, cập nhật Sổ sức khỏe điện tử trên VNeID	Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội (C06), Bộ Công an	Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia	Người dân xem được thông tin Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID	Thực hiện thường xuyên
8	Giám sát, đôn đốc và kiểm tra	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh	Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia	Toàn bộ tiến độ Chiến dịch được giám sát trên Dashboard quốc gia và kiểm tra thực địa.	Thực hiện thường xuyên
9	Công tác truyền thông, Hướng dẫn người dân sử dụng Sổ Sức khỏe điện tử	Văn phòng Bộ	Trung tâm Truyền thông, giáo dục sức khỏe Trung ương; Cục Quản lý Khám, chữa bệnh; Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia	Sản phẩm truyền thông trên các phương tiện	Thực hiện thường xuyên

10	Tổng hợp, đánh giá và tổng kết chiến dịch	Cục Quản lý Khám, chữa bệnh	Cục Phòng bệnh, Cục Bà mẹ và Trẻ em; Các Vụ/Cục, Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia	Báo cáo Bộ trưởng và báo cáo Ban Chỉ đạo Trung ương về kết quả triển khai Chiến dịch 100 ngày	Định kỳ hàng tuần, hàng tháng
----	--	-----------------------------	--	---	-------------------------------

Phụ lục 02
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ ĐỀ XUẤT BỐ TRÍ KINH PHÍ TRIỂN KHAI
(Kèm theo Kế hoạch số 151/KH-BYT ngày 08 / 7 /2026)

TT	Tên nhiệm vụ	Mô tả
1	Tập huấn, hướng dẫn sử dụng	Tập huấn, hướng dẫn sử dụng các thành phần của Cổng dữ liệu sức khỏe cho cán bộ CNTT, nghiệp vụ y của Sở Y tế các tỉnh/thành phố
2	Xây dựng Dashboard phục vụ quản lý điều hành	Xây dựng Dashboard phục vụ quản lý điều hành của Bộ Y tế, Sở Y tế, Trạm y tế và các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
3	Thuê quản lý, vận hành hệ thống Cổng dữ liệu sức khỏe của Bộ Y tế	
4	Thuê hạ tầng cài đặt Cổng dữ liệu sức khỏe của Bộ Y tế	